

Ngày 06/07/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
HUD3: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 9,5%

HUD3 - CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD3 - Ngày 20/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 21/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 9,5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/8/2017.

HTL: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

HTL - CTCP Kỹ thuật Ô tô Trường Long - Ngày 07/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 10/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/7/2017.

VAF: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

VAF - CTCP Phân lân nung chảy Văn Điển - Ngày 12/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2016, ngày đăng ký cuối cùng là 13/7. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/7/2017.

QCG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8,6%

QCG - CTCP Quốc Cường Gia Lai - Đã thông qua ngày 19/07/2017 là ngày đăng ký cuối cùng để tạm ứng cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền mặt với tỷ lệ 8.6%. Thời gian thanh toán dự kiến vào ngày 31/07/2017. Nguồn vốn thực hiện chi tạm ứng cổ tức là lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến 31/03/2017.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -1.10	21,478.17
	Nasdaq	↑ 40.79	6,150.85
	S&P 500	↑ 3.53	2,432.54
CHÂU ÂU	FTSE 100	↑ 10.37	7,367.60
	DAX	↑ 16.55	12,453.68
	CAC 40	↑ 5.20	5,180.10
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -83.72	19,997.91
	Hang Seng	↑ 132.96	25,521.97
	Shanghai	↑ 24.28	3,207.08

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 06/07/2017

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Nguy cơ mất thị trường tôm 800 triệu USD

Vừa qua, 6 thị trường: Úc, Hàn Quốc, Ả Rập Saudi, Trung Quốc, Brazil, Mexico đã yêu cầu các lô hàng tôm của Việt Nam phải xuất phát từ cơ sở an toàn dịch bệnh; nếu không, từng lô phải có chứng nhận sạch bệnh đối với sản phẩm tôm chưa nấu chín. Những thị trường này chiếm hơn 25% tỉ trọng xuất khẩu tôm của Việt Nam, tương đương 800 triệu USD/năm. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/7/6/756009/nguy-co-mat-thi-truong-tom-800-trieu-usd.aspx>

Triển vọng kinh tế Việt Nam 6 tháng cuối năm: Tăng trưởng mạnh

Tình hình kinh tế trong nước đã có chuyển biến tích cực hơn từ giữa quý II/2017. Kinh tế Việt Nam 6 tháng cuối năm 2017 dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh hơn khi những giải pháp tháo gỡ khó khăn, đảm bảo tăng trưởng đã và đang tiếp tục được thực hiện với quyết tâm cao từ Chính phủ. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/7/6/756085/trien-vong-kinh-te-viet-nam-6-thang-cuoi-nam-tang-truong-manh.aspx>

Ngày 06/07: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.447 đồng/USD, tăng 3 đồng so với phiên trước

Tỷ giá trung tâm ngày 6/7 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.447 đồng, tăng tiếp 3 đồng so với mức công bố sáng qua. Đây là phiên được điều chỉnh tăng thứ ba liên tiếp của tỷ giá này. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 23.120 đồng và tỷ giá sàn là 21.774 đồng. Cụ thể, ngân hàng Vietcombank đang niêm yết USD ở mức 22.715-22.795 đồng, tăng 15 đồng chiều mua vào và tăng 25 đồng chiều bán ra so với giá khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 06/07: Giá vàng SJC ở mức 36,07 - 36,29 triệu đồng/lượng

Lúc 8h45 sáng nay (6/7), giá vàng miếng SJC niêm yết tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC tăng nhẹ lên 36,07-36,29 triệu đồng/lượng, tăng 10 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm khảo sát, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1224 USD/oz, tăng 4,3 USD, tương đương 0,35% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 2,46 triệu đồng/lượng, mở rộng 60 nghìn đồng so với phiên trước.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 05/07: Chỉ số Dow Jones giảm 0.01%, xuống 21,478.17 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones hạ 1.1 điểm (tương đương 0.01%) xuống 21,478.17 điểm, trong khi chỉ số S&P 500 tiến 3.53 điểm (tương đương 0.15%) lên 2,432.54 điểm, chỉ số Nasdaq Composite cộng 40.80 điểm (tương đương 0.67%) lên 6,150.86 điểm. Số cổ phiếu giảm vượt số cổ phiếu tăng trên sàn New York theo tỷ lệ 1.60:1. Trên sàn Nasdaq, tỷ lệ này cũng là 1.29:1.

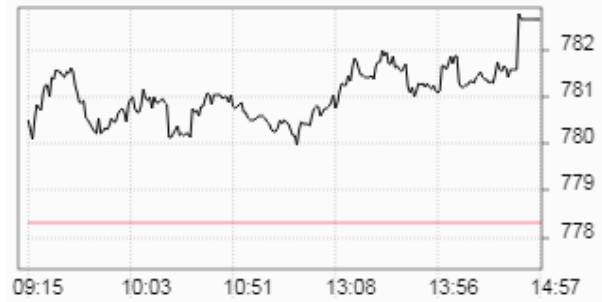
Ngày 05/07: Dầu thô giảm 4.1%, xuống 45.13 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 8 trên sàn Nymex lao dốc 1.94 USD (tương đương 4.1%) xuống 45.13 USD/thùng, đồng thời ghi nhận phiên suy yếu đầu tiên trong 9 phiên. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 9 trên sàn Luân Đôn sụt 1.82 USD (tương đương 3.7%) xuống 47.79 USD/thùng.

Ngày 06/07/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

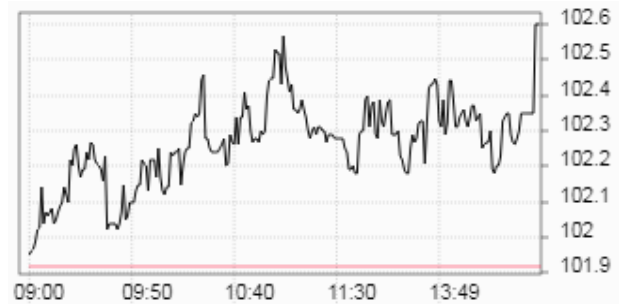
Thay đổi (điểm)	↑	+4,33/+0,56%
Giá trị (điểm)	↑	782.65
Khối lượng (cp)		238,453,731
Giá trị (tỷ đồng)		4,062.12
Số cp tăng giá	↑	149
Số cp giảm giá	↓	117
Số cp đứng giá	→	71

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
PXT	3.8	3.8	3.8	3.8	33,340	↑ 7.0%
AGR	4.5	4.5	4.5	4.4	3,271,350	↑ 7.0%
HTT	16.2	16.2	16.2	16.2	1,510,210	↑ 7.0%
ATG	4	4	4	3.9	1,105,220	↑ 6.9%
QBS	8.8	9.4	9.4	8.8	619,100	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,68/+0,67%
Giá trị (điểm)	↑	102.60
Khối lượng (cp)		102,532,352
Giá trị (tỷ đồng)		841.53
Số cp tăng giá	↑	111
Số cp giảm giá	↓	80
Số cp đứng giá	→	184

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
KTS	50	55	55	49	12,100	↑ 10.0%
SDU	22	22	22	22	100	↑ 10.0%
PVE	7	7.7	7.7	6.9	490,100	↑ 10.0%
G20	2	2.2	2.2	2	309,900	↑ 10.0%
VBC	39	42.2	42.2	39	7,750	↑ 9.9%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	13,250,920	1,254,090
BÁN	9,285,430	3,192,452
MUA - BÁN	3,965,490	-1,938,362

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 06/07, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 129,92 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 149,50 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 19,58 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

Ngày 06/07/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 05/07/2017): 1,910,664.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 05/07/2017): 778.32 điểm

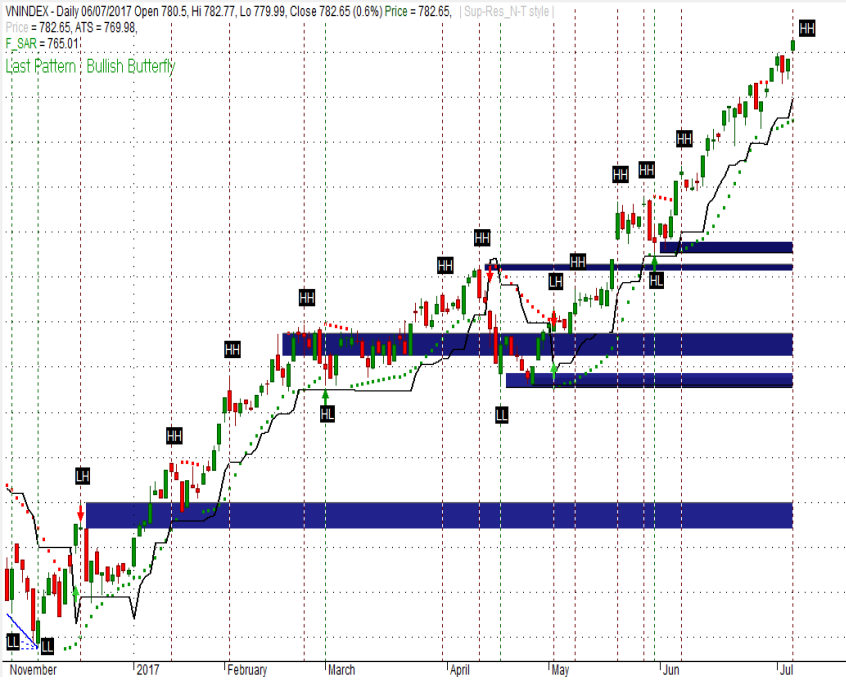
Cập nhật ngày 06/07/2017

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	11.9%	1,451,453,429	156.6	157.5	0.9	0.6%	549,800	0.54
VCB	7.3%	3,597,768,575	38.85	39.35	0.5	1.3%	2,378,800	0.73
SAB	7.0%	641,281,186	210	210	0.0	0.0%	5,360	0.00
GAS	6.0%	1,913,950,000	60.1	60.7	0.6	1.0%	719,680	0.47
VIC	5.8%	2,637,707,954	42	42.4	0.4	1.0%	324,260	0.43
PLX	4.7%	1,293,878,081	68.8	71	2.2	3.2%	1,697,930	1.16
CTG	4.0%	3,723,404,556	20.4	20.25	-0.2	-0.7%	1,606,330	-0.23
BID	3.7%	3,418,715,334	20.4	20.3	-0.1	-0.5%	5,082,620	-0.14
MSN	2.5%	1,147,496,374	41.3	41.45	0.2	0.4%	385,200	0.07
HPG	2.2%	1,264,255,417	32.9	33.3	0.4	1.2%	5,624,250	0.21
NVL	2.1%	589,369,234	68.1	67.6	-0.5	-0.7%	1,124,180	-0.12
BVH	2.1%	680,471,434	58	58	0.0	0.0%	248,030	0.00
VJC	2.0%	300,000,000	125.2	125.6	0.4	0.3%	336,670	0.05
MBB	1.9%	1,712,740,909	21.75	21.8	0.1	0.2%	1,754,800	0.03
ROS	1.8%	430,000,000	82	82.5	0.5	0.6%	2,002,760	0.09
FPT	1.1%	461,723,054	46.7	47.9	1.2	2.6%	1,924,630	0.23
STB	1.0%	1,485,215,716	13.45	13.45	0.0	0.0%	2,208,080	0.00
BHN	0.9%	231,800,000	78	78	0.0	0.0%	2,170	0.00
CTD	0.9%	77,050,000	216	217.5	1.5	0.7%	95,310	0.05
EIB	0.8%	1,235,522,904	12.9	12.9	0.0	0.0%	489,830	0.00

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



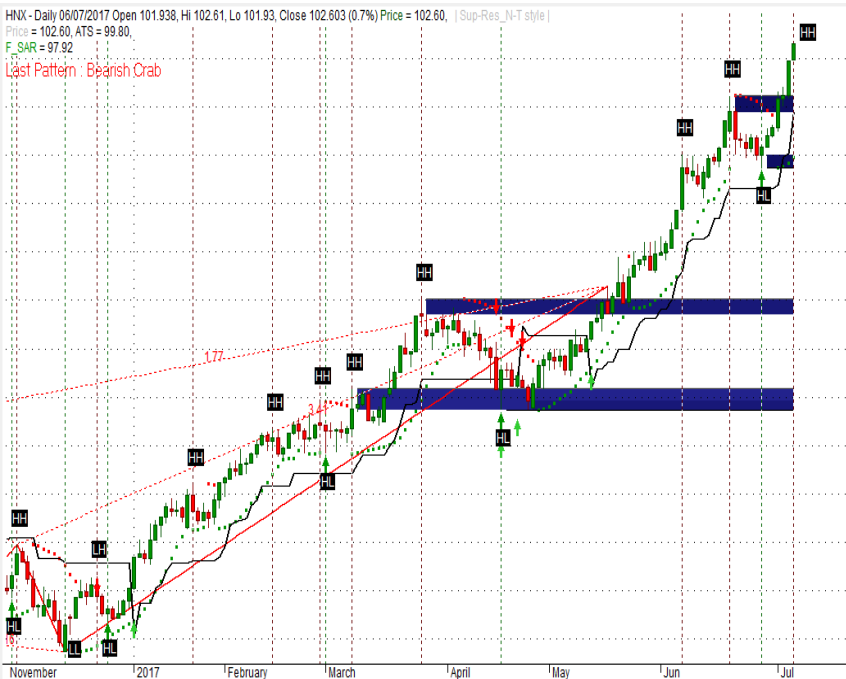
30% cash

70% stocks

Vùng mua: 770 - 775

Vùng chốt lời ngắn hạn: 780 - 785

HNX-INDEX



30% cash

70% stocks

Vùng mua: 100.0 - 101.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 102.0 - 103.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 780 - 785 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 770 - 775 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 770. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 760 - 765 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 780 - 785 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 790 - 795 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 102.0 - 103.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 100.0 - 101.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 100.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 98.0 - 99.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 102.0 - 103.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 104.0 - 105.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

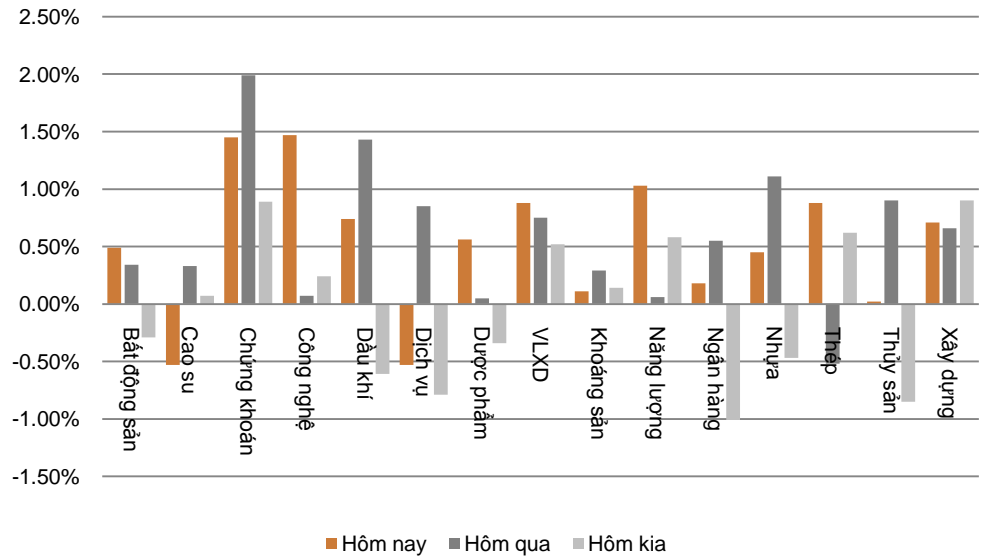
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Ngày 06/07/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.49%
Cao su	↓ -0.53%
Chứng khoán	↑ 1.45%
Công nghệ	↑ 1.47%
Dầu khí	↑ 0.74%
Dịch vụ	↓ -0.53%
Dược phẩm	↑ 0.56%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.88%
Khoáng sản	↑ 0.11%
Năng lượng	↑ 1.03%
Ngân hàng	↑ 0.18%
Nhựa	↑ 0.45%
Thép	↑ 0.88%
Thủy sản	↑ 0.02%
Xây dựng	↑ 0.71%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	28.3	28.6	↑ 0.3	↑ 1.1%	3,921,060
	HCM	47.3	47.9	↑ 0.6	↑ 1.3%	637,770
	VND	23.4	23.3	↓ -0.1	↓ -0.4%	741,620
	SHS	16.4	16.5	↑ 0.1	↑ 0.6%	1,947,540
	BVS	21.5	21.8	↑ 0.3	↑ 1.4%	51,200
Công nghệ	FPT	46.7	47.9	↑ 1.2	↑ 2.6%	1,924,630
	FOX	74	74	→ 0.0	→ 0.0%	6,510
	SAM	11.55	11.75	↑ 0.2	↑ 1.7%	1,742,210
	CMG	16.5	16.3	↓ -0.2	↓ -1.2%	28,720
	ELC	22.7	23.2	↑ 0.5	↑ 2.2%	159,470
Dầu khí	GAS	60.1	60.7	↑ 0.6	↑ 1.0%	719,680
	PVI	33.6	33.5	↓ -0.1	↓ -0.3%	312,370
	PVS	17.5	17.5	→ 0.0	→ 0.0%	1,256,620
	PVD	14	13.85	↓ -0.2	↓ -1.1%	3,239,670
	PVT	14.6	14.5	↓ -0.1	↓ -0.7%	297,880
	PLC	27.5	27.7	↑ 0.2	↑ 0.7%	3,110

Cập nhật ngày 06/07/2017

Ngày 06/07/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -5.26%	↓ -3.17%	↑ 8.13%	↑ 5.44%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -0.67%	↓ -4.06%	↑ 8.08%	↑ 67.33%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.49%	↓ -5.00%	↑ 10.60%	↑ 25.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -1.14%	↑ 5.29%	↑ 18.58%	↑ 57.28%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 2.89%	↑ 1.21%	↑ 7.06%	↑ 7.27%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -1.07%	↓ -2.42%	↑ 0.51%	↑ 10.00%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.85%	↓ -4.86%	↓ -1.53%	↑ 9.87%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -0.62%	↓ -4.30%	↑ 10.38%	↑ 20.65%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -3.58%	↓ -2.67%	↓ -1.46%	↑ 12.09%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -3.15%	↑ 5.32%	↑ 6.53%	↑ 72.64%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 1.26%	↑ 6.85%	↓ -42.94%	↑ 28.78%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 4.35%	↓ -1.72%	↑ 6.45%	↓ -15.02%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -2.31%	↓ -13.13%	↓ -6.37%	↓ -14.59%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -2.95%	↑ 1.84%	↓ -7.19%	↑ 11.54%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Dệt may	↓ -3.50%	↓ -4.51%	↑ 18.96%	↓ -16.59%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↓ -0.79%	↓ -0.87%	↑ 2.49%	↑ 8.32%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -1.79%	↓ -1.87%	↓ -6.93%	↑ 16.60%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↓ -2.40%	↓ -8.74%	↓ -9.66%	↑ 23.12%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↑ 1.45%	↑ 0.21%	↑ 16.42%	↓ -60.98%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↑ 1.64%	↑ 0.23%	↑ 66.85%	↑ 25.96%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành **Phân Bón** là ngành có mức **lợi nhuận tuần** lớn nhất **4.35%**. Ngành **Sữa** là ngành có mức **lợi nhuận tháng** lớn nhất **6.85%**. Ngành **Nông nghiệp** là ngành có mức **lợi nhuận quý** lớn nhất **66.85%**. Ngành **Thép** là ngành có mức **lợi nhuận năm** lớn nhất **72.64%**.

(Cập nhật ngày 20/04/2017)

Ngày 06/07/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	45.8435 ↑	1.37% ↑	2.03% ↑	0.27% ↑	1.56%	06/07/2017
Brent	48.4522 ↑	1.30% ↑	2.17% ↑	0.81% ↑	4.41%	06/07/2017
Brent	48.4522 ↑	1.30% ↑	2.19% ↑	0.83% ↑	4.44%	06/07/2017
Natural gas	2.884 ↑	1.41% ↓	-5.14% ↓	-4.45% ↑	3.91%	06/07/2017
Gasoline	1.5175 ↑	1.16% ↑	2.16% ↑	1.77% ↑	11.34%	06/07/2017
Heating oil	1.4788 ↑	2.20% ↑	3.30% ↑	5.47% ↑	5.89%	06/07/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
0	0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% →	0.00%	06/07/2017
Gold	1226.7564 ↓	-0.18% ↓	-1.45% ↓	-4.60% ↓	-9.78%	06/07/2017
Silver	16.0051 ↓	-0.25% ↓	-3.51% ↓	-8.79% ↓	-18.58%	06/07/2017
Platinum	908.2 ↓	-0.47% ↓	-1.55% ↓	-3.84% ↓	-16.37%	06/07/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Lumber	354.40 ↓	-2.85% ↓	-1.23% ↓	-0.17% ↑	12.47%	06/07/2017
Coffee	130.65 ↑	2.35% ↑	4.73% ↑	3.90% ↓	-6.98%	06/07/2017
0	0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% →	0.00%	06/07/2017
Soybeans	969.8055 ↓	-0.66% ↑	5.93% ↑	4.20% ↓	-8.01%	06/07/2017
Wheat	520.2904 ↓	-3.34% ↑	8.36% ↑	17.00% ↑	26.31%	06/07/2017
Cotton	66.42 →	0.00% ↓	-1.40% ↓	-9.77% ↑	4.32%	06/07/2017
Rice	11.5781 ↓	-2.90% ↓	-1.45% ↑	4.36% ↑	10.59%	06/07/2017
Palm Oil	2686 ↑	0.60% ↑	2.64% ↓	-0.78% ↑	15.78%	06/07/2017
Cheese	1.564 ↑	0.06% ↓	-0.70% ↓	-3.87% ↓	-3.87%	06/07/2017
Milk	15.74 ↑	0.38% ↓	-0.51% ↓	-3.85% ↑	3.96%	06/07/2017
Oat	264.1614 ↓	-5.63% ↑	5.37% ↑	7.39% ↑	21.90%	06/07/2017
Cocoa	1929 ↑	0.45% ↑	3.63% →	0.00% ↓	-36.81%	06/07/2017
Orange Juice	137.5 ↑	4.44% ↓	-1.19% ↑	3.73% ↓	-27.23%	06/07/2017
Wool	1525 ↑	1.19% ↓	-0.52% ↑	3.60% ↑	15.53%	06/07/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
0	0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% →	0.00%	06/07/2017
Copper	2.6559 ↑	0.15% ↓	-1.00% ↑	4.20% ↑	25.14%	06/07/2017
Cobalt	58500 →	0.00% ↓	-0.43% ↑	4.00% ↑	138.78%	06/07/2017
Lead	2279.25 →	0.00% ↑	0.29% ↑	9.43% ↑	26.05%	06/07/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 06/07/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	13.8	24.1	↑ 78.5%	↑ 2.2%	04/05/2017	
* PNJ	Mua	Mở	94.8	98.3	113.5	↑ 19.7%	↑ 3.7%	05/05/2017	Cổ tức 8%
* ACB	Mua	Mở	25.0	26.1	30.2	↑ 20.8%	↑ 4.4%	01/06/2017	
* SHB	Mua	Mở	7.4	7.4	10.0	↑ 35.1%	→ 0.0%	01/06/2017	
Trung bình:							↑ 2.6%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:							↑ 31.6%		

(Cập nhật ngày 22/06/2017)

Ngày 06/07/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 06/07/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

Ngày 06/07/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB, SSI, SFG, SFI (08/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – S99, PVT, PVS, PXT (07/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – REE, SAM, SBT, SHI (06/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVE, PVX, PVC, PXS (05/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PPC, PVI, PTB, PVD (02/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PHR, PGD, PGS, PVS (01/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PAN, PET, PGC, QCG (31/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – OPC, PAC, PDR, NT2 (30/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NLG, NBB, NCT, NKG (29/05/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – MHC, MSN, MWG, NAF (07/04/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (31/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (30/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (29/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (28/03/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (23/03/2017)	Tài xuống

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 06/07/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
06/07/2017	07/07/2017	n/a	SAB	HOSE	Hợp ĐHCĐ bất thường lần 2 năm 2017	210	0 (0%)
06/07/2017	07/07/2017	21/07/2017	HES	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	13.5	0 (0%)
06/07/2017	07/07/2017	n/a	NNC	HOSE	Trả cổ tức đợt 3/2016 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 3:1	83.6	0 (0%)
06/07/2017	07/07/2017	#REF!	VBC	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	n/a	n/a
06/07/2017	07/07/2017	n/a	VBC	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 150%	88	0 (0%)
06/07/2017	07/07/2017	21/07/2017	VBC	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 5,000 đồng/CP	88	8 (10%)
06/07/2017	07/07/2017	n/a	IDV	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	0 (0%)	0 (0%)
06/07/2017	07/07/2017	07/08/2017	DSV	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 707 đồng/CP	10	0 (0%)
07/07/2017	10/07/2017	26/07/2017	HJS	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,100 đồng/CP	19.9	1.7 (9.34%)
07/07/2017	10/07/2017	28/07/2017	DBW	UPCoM	Hợp ĐHCĐ bất thường năm 2017	n/a	n/a
07/07/2017	10/07/2017	20/07/2017	PTP	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 800 đồng/CP	n/a	n/a
07/07/2017	10/07/2017	31/07/2017	VE3	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 1,800 đồng/CP	14.4	0 (0%)
07/07/2017	10/07/2017	15/07/2017	FLC	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	n/a	n/a
07/07/2017	10/07/2017	25/07/2017	APP	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	10.3	0 (0%)
n/a	n/a	07/07/2017	PC1	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 22,578,406 CP	36	0 (0%)
n/a	n/a	07/07/2017	HHC	HNX	Giao dịch bổ sung - 684,065 CP	60	1 (1.69%)
n/a	n/a	07/07/2017	VCI	HOSE	Giao dịch lần đầu - 103,200,000 CP	13.8	0 (0%)
07/07/2017	10/07/2017	20/07/2017	HTL	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2016 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	46.5	0 (0%)
07/07/2017	10/07/2017	n/a	DXP	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	13.7	-0.1 (-0.72%)
n/a	n/a	10/07/2017	ITA	HOSE	Giao dịch bổ sung - 100,038,758 CP	4.04	0 (0%)
n/a	n/a	10/07/2017	CII	HOSE	Giao dịch bổ sung - 4,978,178 CP	37.4	0.15 (0.4%)
n/a	n/a	10/07/2017	FPT	HOSE	Giao dịch bổ sung - 68,209,973 CP	46.4	0 (0%)

Cập nhật ngày 06/07/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.